UBND PHƯỜNG THỚI HÒA
TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

Số: 158 /QĐ-THCSLTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thới Hòa, ngày 16 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LÝ TỰ TRỌNG

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thới Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thới Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Bộ phận Tài vụ Trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng, phường Thới Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, theo biểu công khai đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Tài vụ, các bộ phận có liên quan và các cá nhân thuộc Trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG THỚI HÒA T.P HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LÝ TỰ TRỌNG

Trương Văn Trầm

Chương : 822

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 158/QĐ-THCSLTT ngày 16/10/2026 của Hiệu trưởng Trường THCS Lý Tự Trọng)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
III	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**30.544.979.725**
1	**Nguồn ngân sách trong nước**	**30.544.979.725**
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	**30.544.979.725**
3.1	**Kinh phí thường xuyên giao tự chủ**	**11.451.005.505**
	- Lương, phụ cấp các khoản đóng góp theo lương (biên chế)	**12.039.629.131**
	Trong đó:	
	+Ngân sách cấp	10.885.386.013
	+Huy động nguồn cấp bù học phí năm 2026 còn lại để chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương sau khi huy động trừ hoạt động	200.243.118
	+Huy động nguồn cấp bù học phí học kỳ 1 năm học 2025-2026 còn lại để chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương	954.000.000
	-Hoạt động bộ máy	**2.407.925.827**
	Trong đó:	
	+Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL	240.792.583
	+Tiết kiệm 10% theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội	216.713.325
	+Tiết kiệm thêm trên 5% theo NQ 135/NQ-CP	2.085.782
	+Tiết kiệm thêm trên 5% theo NQ 135/NQ-CP (bổ sung)	31.007.824
	+Ngân sách cấp (đã trừ 5% tiết kiệm thêm của đầu năm)	1.669.431
	+Huy động nguồn cấp bù học phí năm 2026 để chi hoạt động	1.915.656.882
	-Kinh phí thực hiện nhiệm vụ tăng mức lương cơ sở (2.340.000 đ lên 2.530.000 đồng) ngân sách cấp	489.421.027
	-Hoạt động tăng theo mức lương cơ sở (2.340.000 đ lên 2.530.000 đồng)	97.884.205

	+ Trong đó:	
	+Ngân sách cấp:	74.529.034
	+Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL	9.788.421
	+Tiết kiệm 10% theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội	8.809.578
	+Tiết kiện thêm trên 5% theo NQ 135/NQ-CP	4.757.172
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	**7.279.215.236**
	Trong đó:	
	-Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (nghiệp vụ chuyên môn; chế độ chính sách trung ương và địa phương; hỗ trợ tiền ăn trưa, thừa giờ, Hợp đồng chuyên môn	4.288.615.236
	-Hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh	2.115.900.000
	-Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025	*29.700.000*
	-Mua hệ thống âm thanh	*55.000.000*
	-Mua ti vi phục vụ các phòng học còn thiếu	*285.000.000*
	-Bàn ghế học sinh	*210.000.000*
	-Cải tạo, nâng cấp sửa chữa trang thiết bị trường học	*230.000.000*
	-Hỗ trợ giáo dục đối với học sinh là người dân tộc thiểu số theo Nghị quyết 83/2025/NQ-HĐND	*65.000.000*
3.3	**Kinh phí khen thưởng theo Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2026**	**724.613.874**
3.4	**Thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 28/8/2025**	**11.040.145.110**
3.5	**Sự nghiệp đào tạo**	**50.000.000**

Ngày 16 tháng 10 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)

U.B.N.D PHƯỜNG THỚI HÒA T.P HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LÝ TỰ TRỌNG

Trương Văn Trầm

TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

THUYẾT MINH TĂNG GIẢM DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH NĂM 2026

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Tổng dự toán đã giao năm 2026	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Cộng	Dự toán điều chỉnh
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
	TỔNG	**30.479.979.725**	**65.000.000**	**0**	**65.000.000**	**30.544.979.725**
1	**KP nhiệm vụ thường xuyên / KP tự chủ**	**11.451.005.505**			**0**	**11.451.005.505**
	- Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp biên chế theo mức lương 2.340.000 đồng, trong đó:	12.039.629.131			0	12.039.629.131
	+ Nguồn ngân sách cấp	10.885.386.013			0	10.885.386.013
	+ Nguồn thu huy động	1.154.243.118			0	1.154.243.118
	- Hoạt động biên chế	*2.460.078.373*			0	*2.460.078.373*
	Trong đó:	0			0	-
	+ Chuyển nguồn	52.152.546			0	*52.152.546*
	+ Nguồn ngân sách cấp	0			0	-
	+ Nguồn thu huy động	1.915.656.882			0	1.915.656.882
	+ Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL	240.792.583			0	240.792.583
	+ Tiết kiệm 10% theo NQ số 245/2025/NQ-CP	216.713.325			0	216.713.325
	+ Tiết kiệm trên 5% theo NQ 135/NQ-CP	2.085.782			0	2.085.782
	+ Tiết kiệm thêm trên 5% theo NQ 135/NQ-CP	31.007.824			0	31.007.824
	+ Ngân sách cấp sau khi đã trừ tiết kiệm thêm trên 5% theo NQ 135/NQ-CP đầu năm	1.669.431			0	1.669.431
	- Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp biên chế theo mức lương chênh lệch 190,000 đồng (2,530-2,340)	489.421.027			0	489.421.027
	- Hoạt động tăng theo mức lương tăng lên 190.000 đồng	97.884.525			0	97.884.525
	Trong đó:	0			0	-
	+ Ngân sách cấp	74.529.034			0	74.529.034
	+ Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL	9.788.421			0	9.788.421
	+ Tiết kiệm 10% theo NQ số 245/2025/NQ-CP	8.809.578			0	8.809.578
	+ Tiết kiệm trên 5% theo NQ 135/NQ-CP	4.757.172			0	4.757.172

STT	Nội dung	Tổng dự toán đã giao năm 2026	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Cộng	Dự toán điều chỉnh
2	**KP nhiệm vụ không thường xuyên/ Không tự chủ (Nguồn 12)**	**7.214.215.236**	**65.000.000**	**0**	**65.000.000**	**7.279.215.236**
	-Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (nghiệp vụ chuyên môn; chế độ chính sách trung ương và địa phương; hỗ trợ tiền ăn trưa, thừa giờ, Hợp đồng chuyên môn	4.288.615.236			0	4.288.615.236
	-Hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh	2.115.900.000			0	2.115.900.000
	-Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025	29.700.000			0	29.700.000
	-Mua hệ thống âm thanh	55.000.000			0	55.000.000
	-Mua ti vi phục vụ các phòng học còn thiếu	285.000.000			0	285.000.000
	-Bàn ghế học sinh	210.000.000			0	210.000.000
	-Cải tạo, nâng cấp sửa chữa trang thiết bị trường học	230.000.000			0	230.000.000
	-Hỗ trợ giáo dục đối với học sinh là người dân tộc thiểu số theo Nghị quyết 83/2025/NQ-HĐND		65.000.000		65.000.000	65.000.000
3	**Kinh phí khen thưởng theo Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2026**	**724.613.874**			**0**	**724.613.874**
4	**Thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 28/8/2025**	**11.040.145.110**			**0**	**11.040.145.110**
5	**Sự nghiệp đào tạo. Mã ngành 085**	**50.000.000**			**0**	**50.000.000**

Thới Hòa, ngày 16 tháng 10 năm 2026

Người lập biểu

Phan Thị Xuân Tín

Thủ trưởng đơn vị

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LÝ TỰ TRỌNG

Trương Văn Trâm